

KH M

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LÂM NGHIỆP

KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY VÀ HỌC TẬP
LỚP: BỔ SUNG KIẾN THỨC ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI CAO HỌC

Kính gửi bộ môn:

Ngành: Khoa học môi trường

Ngành: Khoa học môi trường

TT	Giới thiệu môn học mới + Hệ thống và thi						Phòng học	Giảng viên lên lớp	Số điện thoại liên hệ	Ghi chú	
	Môn học	LT (tiết)	TN (tiết)	BT (tiết)	TTSX (tuần)	Thời gian thực hiện					
						Đợt 1 (từ...đến....)					Số học viên
1	Cơ sở khoa học môi trường	30				25/3-27/3/2018	3	BM kỹ thuật môi trường	Trần Thị Hương	0912994159	Bộ môn, giảng viên chủ động bố trí kế hoạch thi và gửi kết quả về phòng Đào tạo trước ngày 30/3/2018
2	Công nghệ môi trường	30				23/3-25/3/82018	4	BM kỹ thuật môi trường	Nguyễn Thị Bích Hào	0912720776	
3	Quản lý môi trường	30				21/3-23/3/2018	4	BM quản lý môi trường	Ngô Duy Bách	0912315202	

Ghi chú:

- Địa chỉ: Trường Đại học Lâm Nghiệp, Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội
- Đề nghị các anh chị học viên chủ động liên hệ với Giảng viên theo số điện thoại để biết kế hoạch chi tiết
- Thời gian thực hiện:
- Buổi sáng từ 7h00'; buổi chiều từ 13h00'; buổi tối từ 19h00'
- Phòng học thầy/cô chủ động cho học viên về văn phòng bộ môn học.
- Anh chị học viên trước khi đến học qua phòng 110 nhà A2 để được hướng dẫn làm thủ tục nộp học phí.
- Mọi ý kiến thắc mắc về lịch học trên, đề nghị liên hệ Bộ phận Kế hoạch Đào tạo
(Bà Bùi Thị Thủy Nga - Phòng 110-Nhà A2-Điện thoại: 0968.56.1136).

Hà Nội, ngày 19 tháng 3 năm 2018



Cao Quốc An



**DANH SÁCH HỌC VIÊN NỘP TIỀN HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC ĐỂ ĐỦ ĐIỀU KIỆN DỰ THI THẠC SĨ NĂM 2018
ĐỢT 1**

CHUYÊN NGÀNH: KHOA HỌC MÔI TRƯỜNG

TT	Họ và tên	Năm sinh	Môn học bổ sung			Tổng cộng	Ghi chú
			Cơ sở khoa học môi trường	Công nghệ môi trường	Quản lý môi trường		
1	Nguyễn Huy Quang	10/02/1995	-	-	-	-	
2	Vương Thị Khánh Linh	28/06/1995	-	-	-	-	
3	Dương Duy Nghĩa	29/05/1993	-	-	-	-	
4	Nguyễn Thu Hà	12/02/1985	-	-	-	-	
5	Phạm Quang Duy	19/04/1993	-	-	-	-	
6	Nguyễn Huy Cương	03/10/1994	1.960.000	1.960.000	1.960.000	5.880.000	
7	Trần Thị Thu Hiền	03/09/1981	1.960.000	1.960.000	1.960.000	5.880.000	
8	Nguyễn Thị Hoa	10/11/1981	-	1.960.000	1.960.000	3.920.000	
9	Nguyễn Thị Lan Hương	02/09/1976	1.960.000	1.960.000	1.960.000	5.880.000	
Tổng cộng			5.880.000	7.840.000	7.840.000	21.560.000	
Số SV học chuyển đổi các môn			3	4	4		

Danh sách gồm có 9 học viên

Số tiền bằng chữ: Hai mươi một triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng chẵn

PHÒNG ĐÀO TẠO

Hà nội, ngày 19 tháng 3 năm 2018

NGƯỜI LẬP BIỂU

Bùi Thị Thuý Nga